

HƯỚNG DẪN
tuyên truyền sử dụng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử

Thực hiện Quy định số 339-QĐ/TW ngày 10/7/2025 của Ban Bí thư về sử dụng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử; Hướng dẫn số 26-HD/BTGDVTW ngày 27/8/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về tuyên truyền sử dụng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử; Kế hoạch số 367-KH/TU ngày 29/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn tuyên truyền như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tuyên truyền, quán triệt, tạo sự thống nhất nhận thức về mục đích, ý nghĩa và cách thức sử dụng sổ tay đảng viên điện tử (*sau đây viết tắt là STĐVĐT*), qua đó phát huy vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong quản lý, định hướng thông tin, tuyên truyền và nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng, hiện đại hóa công tác quản lý đảng viên trong quá trình chuyển đổi số quốc gia, cải cách hành chính trong Đảng.

2. Thông qua việc tuyên truyền và tổ chức thực hiện Quy định số 339-QĐ/TW ngày 10/7/2025 của Ban Bí thư về sử dụng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử; Đề án số 16-ĐA/TU ngày 29/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng tỉnh Sơn La giai đoạn 2025 - 2028; Kế hoạch số 367-KH/TU ngày 29/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử, nhằm góp phần khơi dậy, bồi đắp niềm tin với Đảng, Nhà nước trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia để đưa đất nước phát triển mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới; cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và Nhân dân quyết tâm cao, nỗ lực lớn, vượt qua khó khăn, thách thức, chung sức, đồng lòng, triển khai thực hiện, đưa nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 vào cuộc sống, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

3. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc ứng dụng STĐVĐT tập trung, đồng bộ, thống nhất trong các cơ quan, tổ chức đảng, nhằm hỗ trợ đảng viên trong sinh hoạt đảng; cung cấp chính xác, kịp thời các văn bản, tài liệu của Đảng, Nhà nước, các cấp ủy, tổ chức đảng; phục vụ việc học tập các nghị quyết của Đảng; thực hiện nhiệm vụ đảng viên. Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu, thủ trưởng, cơ quan, đơn vị. Nội dung, hình thức các hoạt động tuyên truyền bảo đảm thường xuyên, linh hoạt, sáng tạo, thiết thực, hiệu quả, tạo bầu không khí thuận lợi, tin tưởng, đồng tình, ủng hộ trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; tập trung vào những vấn đề cốt lõi, trọng tâm mà cán bộ, đảng viên và Nhân dân quan tâm.

II- NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, mục đích, yêu cầu, nội dung, nguyên tắc và cách thức triển khai sử dụng ứng dụng STĐVĐT trên môi trường số, góp phần tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào phương thức quản lý, điều hành, nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng của các tổ chức đảng và đảng viên; góp phần xây dựng Đảng gắn với chuyển đổi số quốc gia, cụ thể:

1.1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

STĐVĐT dùng cho đảng viên chính thức và đảng viên dự bị (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng*), cấp ủy, chi bộ trong toàn Đảng.

1.2. Mục đích, yêu cầu của ứng dụng STĐVĐT

- Hỗ trợ đảng viên trong sinh hoạt đảng; cung cấp chính xác, kịp thời văn bản, tài liệu của Đảng, Nhà nước, các cấp ủy, tổ chức đảng tới đảng viên trong học tập nghị quyết, thực hiện nhiệm vụ đảng viên; nâng cao năng lực, trình độ, bản lĩnh, đạo đức, sức chiến đấu, trách nhiệm nêu gương của mỗi đảng viên.

- Là kênh thông tin giao tiếp hai chiều giữa cấp ủy đảng và đảng viên; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và chất lượng hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, hoàn thành mục tiêu chuyển đổi số quốc gia.

- Là kho tài liệu phong phú, hỗ trợ đảng viên học tập, nghiên cứu; thường xuyên được cập nhật, sử dụng đúng mục đích, bảo đảm tính chính xác, an toàn, an ninh thông tin theo quy định, ứng dụng STĐVĐT có khả năng cập nhật, mở rộng tính năng và kết nối với các ứng dụng khác, đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ công tác Đảng trong giai đoạn mới.

1.3. Nội dung của ứng dụng STĐVĐT

Được thể hiện bằng ngôn ngữ tiếng Việt; được sử dụng thông qua ứng dụng web trên máy tính hoặc thông qua ứng dụng trên thiết bị di động; gồm các tính năng chính như sau:

- Sơ lược về đảng viên, gồm: họ và tên; ngày tháng năm sinh; giới tính; ngày vào Đảng; ngày chính thức; số thẻ đảng viên; chi bộ đang sinh hoạt đảng; số định danh công dân; số điện thoại.

- Hỗ trợ chi bộ, đảng viên trong việc chuẩn bị các kỳ sinh hoạt chi ủy, sinh hoạt chi bộ thường kỳ, sinh hoạt chuyên đề, gồm: Thông báo mời họp chi bộ, báo cáo xin phép vắng họp của đảng viên, thống kê đảng viên tham gia sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ; gửi tài liệu họp chi bộ; chi bộ gửi báo cáo lên đảng ủy cấp trên.

- Cung cấp nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tài liệu, tin tức của cấp ủy, tổ chức đảng đến từng đảng viên.

- Triển khai các đợt nghiên cứu, học tập nghị quyết chuyên sâu; tổng hợp kết quả học tập nghị quyết của đảng viên trên ứng dụng STĐVĐT; liên kết các cuộc thi tìm hiểu nghị quyết trực tuyến do các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tổ chức.

- Đảng viên gửi ý kiến góp ý, phản ánh, đề xuất tới chi bộ và cấp uỷ quản lý trực tiếp, giúp cấp uỷ, chi bộ nắm bắt kịp thời các thông tin, tư tưởng của đảng viên.

1.4. Nguyên tắc sử dụng của ứng dụng STĐVĐT

- Ứng dụng STĐVĐT do Trung ương triển khai được sử dụng thống nhất trong toàn Đảng. Thông tin trên ứng dụng STĐVĐT bảo đảm đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Đảng viên, cấp uỷ, chi bộ khi sử dụng ứng dụng này phải thực hiện nghiêm túc các nội dung của ứng dụng STĐVĐT và theo đúng phân cấp, thẩm quyền, đúng quy định của Đảng.

2. Tuyên truyền, phản ánh tình hình triển khai sử dụng ứng dụng STĐVĐT của đảng viên, cấp uỷ, chi bộ; khẳng định bước đầu đảng viên đã tiếp cận, sử dụng thành thạo các chức năng: tra cứu, tương tác với tổ chức đảng trên ứng dụng điện thoại thông minh, quản lý các nghiệp vụ sinh hoạt đảng, học tập nghị quyết; tiếp nhận và phản hồi câu hỏi, ý kiến của đảng viên; hỗ trợ ra thông báo của đảng uỷ, chỉ ủy tới đảng viên nhanh nhất...; đồng thời giảm thiểu hồ sơ giấy tờ, coi đây là công cụ hữu hiệu trong học tập, công tác và sinh hoạt góp phần chuyển đổi số trong công tác Đảng, xây dựng tổ chức đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh.

3. Tăng cường thông tin tuyên truyền; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ.

III- HÌNH THỨC, PHƯƠNG THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền đến các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên trong toàn hệ thống chính trị về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, mục đích, yêu cầu, nội dung và nguyên tắc sử dụng của ứng dụng STĐVĐT; xây dựng các tuyến tin, bài, chương trình tuyên truyền về sử dụng ứng dụng STĐVĐT.

2. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến về ứng dụng STĐVĐT trên báo chí, cổng/trang thông tin điện tử các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, xã, phường và trên nền tảng số, internet, mạng xã hội (facebook, zalo, youtube...).

3. Khai thác và sử dụng hiệu quả các nền tảng truyền thông mới để đưa thông tin về ứng dụng STĐVĐT đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

4. Tuyên truyền thông qua sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chính trị - xã hội và hoạt động của đội ngũ báo cáo viên các cấp, tuyên truyền viên cơ sở.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ (Đảng uỷ các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng uỷ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Đảng uỷ Công an tỉnh, đảng uỷ các xã, phường)

Chỉ đạo tuyên truyền, hướng dẫn đảng viên sử dụng ứng dụng STĐVĐT đúng quy định và có trách nhiệm quản lý chặt chẽ tài khoản cá nhân được cung

cấp; chỉ đạo các cấp uỷ trực thuộc hỗ trợ đối với đảng viên cao tuổi, đảng viên chưa sử dụng điện thoại thông minh để cài đặt, sử dụng ứng dụng STĐVĐT; chỉ đạo các cấp uỷ, bí thư các chi bộ, đảng bộ trực thuộc trong công tác phê duyệt, tạo tài khoản đăng ký mới; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Quy định sử dụng ứng dụng STĐVĐT trong tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị mình và ở cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc, định kỳ báo cáo tình hình triển khai và kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc lên cấp uỷ cấp trên.

Chỉ đạo nắm chắc tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên, Nhân dân, dư luận xã hội, kịp thời định hướng công tác tuyên truyền; tăng cường đấu tranh phản bác thông tin xấu độc về việc sử dụng ứng dụng STĐVĐT.

2. Báo và Phát thanh, Truyền hình Sơn La

Bám sát Quy định của Ban Bí thư, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và hướng dẫn, định hướng của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ đề chủ động khai thác thông tin tư liệu chính thống, tuyên truyền bảo đảm khách quan, dân chủ, khoa học, phù hợp với thực tiễn; thực hiện tốt vai trò định hướng, dẫn dắt thông tin, tuyên truyền ở các cấp, các ngành trong tỉnh.

Chú trọng công tác thông tin, tuyên truyền, đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, thù địch chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; biểu dương các tổ chức đảng, lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu cấp uỷ các cấp triển khai thực hiện tốt Quy định của Ban Bí thư, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về sử dụng ứng dụng STĐVĐT.

3. Phòng Tuyên truyền, Báo chí - Xuất bản, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ

Tham mưu giúp lãnh đạo Ban thường xuyên định hướng, đôn đốc việc thông tin, tuyên truyền sử dụng ứng dụng STĐVĐT; phối hợp với cơ quan liên quan nắm tình hình việc sử dụng ứng dụng STĐVĐT, khó khăn, vướng mắc để đề xuất, báo cáo Thường trực Tỉnh uỷ./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh uỷ (b/c),
- Ban Tổ chức Tỉnh uỷ,
- Văn phòng Tỉnh uỷ,
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch,
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh,
- Các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Lãnh đạo Ban,
- Lưu BTGDVTU. Phòng TT-BCXB.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Tiến Việt